

TÀI LIỆU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2018

1.0 Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018

1.1 Báo cáo quản trị năm 2017

Năm 2017, kinh tế Việt Nam chuyển biến tích cực trên nhiều lĩnh vực. Tăng trưởng GDP đạt 6,81%, vượt chỉ tiêu đề ra là 6,7% và đạt mức cao nhất kể từ năm 2010 trở lại đây. Lạm phát tiếp tục được duy trì ở mức thấp 3,53%. Tỷ giá ổn định, lãi suất có xu hướng giảm phù hợp với diễn biến lạm phát, tạo thuận lợi cho sản xuất kinh doanh. Tăng trưởng tín dụng đạt 18,17%, dự trữ ngoại hối tăng cao và vượt mức 50 tỷ USD. Những điều kiện thuận lợi từ nền kinh tế cũng mang lại nhiều cơ hội kinh doanh rõ ràng hơn cho các ngân hàng tại Việt Nam trong năm 2017. Nhờ vậy, ngành ngân hàng được đánh giá là có một năm kinh doanh khởi sắc với sự cải thiện đáng kể về tăng trưởng và lợi nhuận.

Đối với VIB, năm 2017 là một năm bước ngoặt với các hoạt động chuyển đổi mạnh mẽ đã và đang diễn ra trên phạm vi toàn hệ thống và bước đầu đã ghi nhận những kết quả tích cực. Từ góc độ tăng trưởng, 2017 là năm tăng trưởng mạnh mẽ và chất lượng nhất trong 5 năm qua của VIB, với tất cả các khối kinh doanh đều vượt kế hoạch doanh thu và lợi nhuận, riêng khối ngân hàng bán lẻ đã tăng trưởng dư nợ bán lẻ ở mức 83% và tăng trưởng doanh thu cốt lõi 43%. VIB đã quy chuẩn và ban hành nhiều sản phẩm và dịch vụ có tính cạnh tranh cao, trong đó hai sản phẩm cho vay mua nhà và cho vay mua ô tô được đánh giá ở nhóm cạnh tranh nhất thị trường. Từ góc độ quản lý hiệu quả, chúng ta đã thiết kế cấu trúc tổ chức gọn nhẹ, các chính sách lương thưởng hấp dẫn, chính sách tuyển dụng linh hoạt và quản trị năng suất. Từ góc độ quản trị rủi ro, chúng ta tiếp tục duy trì được chất lượng tín dụng ở mức cao với tỷ lệ nợ xấu good book duy trì dưới 1%. Những nỗ lực trên đã mang lại cho chúng ta kết quả tài chính tích cực:

- Lợi nhuận trước thuế đạt 1.405 tỷ, tăng gấp đôi so với năm trước và đạt 187% kế hoạch ĐHCĐ giao.
- Tổng tài sản đạt 123,2 nghìn tỷ đồng, đạt 103% kế hoạch ĐHCĐ giao.
- Tăng trưởng tín dụng đạt 26%;
- Nợ xấu duy trì dưới 3%, trong bối cảnh mua lại 1,094 tỷ dư nợ cho VAMC trong năm 2017.

Đà tăng trưởng được tạo dựng trong những năm qua, nền tảng quản trị vững mạnh cùng với việc nhất quán phát triển ngân hàng theo tầm nhìn, sứ mệnh và giá trị cốt lõi đã giúp VIB tạo lập giá trị bền vững lâu dài cho cổ đông:

- VIB tiếp tục được sự ghi nhận của các định chế quốc tế có uy tín và các cơ quan quản lý nhà nước là một ngân hàng minh bạch và chất lượng hàng đầu;
- Xếp hạng sức mạnh tài chính của Moody's dành cho VIB thường xuyên ở nhóm cao nhất ở các ngân hàng Việt Nam trong những năm qua;



- Hiệu quả đầu tư vào cổ phiếu của VIB thông qua cổ tức và tăng trưởng giá trị cổ phiếu được tăng cường:

Hạng mục	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	521	562	1.124
ROE	6,1%	6,5%	12,8%

Hạng mục	31.12.2015	31.12.2016	28.2.2018
Giá cổ phiếu (VNĐ/ CP)	14.000	17.000	32.500
Vốn hóa thị trường (tỷ đồng)	6.783	9.595	18.344
Tăng trưởng vốn hóa thị trường (%)		41%	91%

Giai đoạn 5 năm 2017-2021 là giai đoạn nền tảng để xây dựng VIB 2.0 với mục tiêu tăng trưởng trong 5 năm là 20%-30% mỗi năm ở các chỉ tiêu chính như dư nợ cho vay, huy động vốn, số lượng khách hàng chất lượng, doanh thu và lợi nhuận, đồng thời kiểm soát tốt nợ xấu dưới 3%. Chương trình chuyển đổi được phát động từ năm 2016 đã lan rộng trên toàn hệ thống, với sự điều phối từ Trung tâm chuyển đổi và tăng cường năng lực cùng sự tham gia trực tiếp của các lãnh đạo cấp cao, cấp trung đi kèm với nhận thức toàn diện của tập thể CBNV về yêu cầu cấp thiết của chuyển đổi. Hoạt động chuyển đổi sẽ tiếp tục được đẩy mạnh và phát huy hiệu quả trong năm 2018 và những năm sau.

Cũng trong năm 2017, HĐQT đã tổ chức 5 phiên họp, ban hành 70 Nghị quyết về nhiều lĩnh vực hoạt động, kinh doanh của Ngân hàng, tập trung vào các lĩnh vực trọng điểm, bao gồm:

- Phê duyệt các nội dung trình ĐHCĐ
- Phê duyệt chiến lược, kế hoạch kinh doanh và ngân sách
- Phê duyệt khẩu vị rủi ro và các giao dịch tín dụng trọng yếu
- Phê duyệt hạn mức với các định chế tài chính
- Phê duyệt nhân sự chủ chốt
- Phê duyệt về thu nhập và thù lao của HĐQT, BKS, BDH
- Phê duyệt về cấu trúc và nhân sự
- Phê duyệt các vấn đề về vốn và cổ tức trong thẩm quyền HĐQT
- Phê duyệt mua lại cổ phiếu quỹ
- Phê duyệt vấn đề mua bán nợ
- Phê duyệt mua lại mảng kinh doanh của chi nhánh CBA Tp HCM.

1.2 Kế hoạch quản trị năm 2018

Trong bối cảnh vĩ mô 2018 được nhận định là khả quan đồng thời bước đà chuyển đổi của VIB đã được tạo dựng năm 2018 sẽ là một năm triển vọng để VIB tiếp tục xây dựng quy mô, tăng cường chất lượng và mang lại lợi ích hấp dẫn và bền vững cho cổ đông.

Phương hướng hoạt động trong năm 2018 của HĐQT sẽ tiếp tục nhất quán với chiến lược đã đề ra bám sát các chức năng, nhiệm vụ của HĐQT theo bảy nhóm hoạt động dưới đây:

- Định hướng, phê duyệt và giám sát việc thực thi chiến lược và các sáng kiến chiến lược. Hoạt động chuyển đổi của VIB giai đoạn 2017-2021 sẽ đi theo một chiến lược rõ ràng với các trọng điểm kinh doanh ưu tiên, công cụ quản lý sắc bén, quan hệ đối tác chiến lược và công tác truyền thông hiệu quả. Bên cạnh đó, các sáng kiến chiến lược còn tập trung vào sáng tạo (innovation), lãnh đạo, quản trị, kiểm soát chi phí và quản trị vốn.
- Rà soát kết quả tài chính, tình hình hoạt động và tuân thủ, nhằm hoàn thiện mô hình hoạt động, tăng cường hiệu quả kinh doanh và hệ thống kiểm soát, đồng thời đảm bảo sự chân thực trong báo cáo và cung cấp đầy đủ các thông tin quan trọng tới cổ đông.
- Định hướng, phê duyệt mô hình quản trị, khẩu vị rủi ro và các giao dịch tín dụng lớn
- Phê duyệt các quyết định quan trọng về nhân sự và định hướng văn hóa doanh nghiệp.
- Kiện toàn mô hình quản trị doanh nghiệp tiên tiến và hướng tới tiêu chuẩn quản trị quốc tế. Hoàn thiện cấu trúc quản trị doanh nghiệp tại VIB dựa trên cơ sở trách nhiệm và tính minh bạch cao của cả tập thể HĐQT; xây dựng môi trường làm việc dân chủ, cấu trúc quản trị doanh nghiệp tiên tiến và đảm bảo phù hợp với điều kiện hoạt động của VIB; tổ chức vận hành của HĐQT, BKS, BDH có hiệu quả cao cùng với sự tham gia của các thành viên có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm quốc tế, tiếp tục định vị VIB trên thị trường tài chính ngân hàng Việt Nam là một tổ chức có tính minh bạch cao và cấu trúc quản trị hiện đại, hiệu quả.
- Kết nối và tạo dựng các quan hệ chủ chốt, chủ động xây dựng các chương trình tiếp cận các nhà đầu tư tiềm năng thông qua các hoạt động roadshows, tạo dựng quan hệ chặt chẽ và lâu dài với các khách hàng lớn và chất lượng, đồng thời duy trì mối tương tác liên tục và hiệu quả với cổ đông và cộng đồng xã hội.
- Đưa ra định hướng chiến lược về thương hiệu, theo đó HĐQT định hướng và hỗ trợ BDH trong các hoạt động xây dựng và quảng bá thương hiệu VIB. Hoạt động này được triển khai thường xuyên liên tục thông qua 4 thành tố là sản phẩm tốt, chiến lược và kênh bán hàng-dịch vụ tốt, con người tốt và truyền thông tốt.

Bên cạnh đó, HĐQT tiếp tục theo sát cùng với Trung tâm chuyển đổi để thúc đẩy hoạt động chuyển đổi, tập trung vào việc tiếp tục cải tiến và giới thiệu các sản phẩm và giá có tính cạnh tranh cao, tăng cường dịch vụ khách hàng và tăng trưởng khách hàng chất lượng, tăng cường quy mô và năng suất của lực lượng bán hàng, xây dựng các nền tảng bán hàng tiên tiến, quản trị rủi ro và tuân thủ, trong đó có Basel II.

1.3 Kết luận

2017 là một năm thành công của VIB về chuyển đổi, tăng trưởng và lợi nhuận. Chúng tôi kỳ vọng năm 2018 sẽ là năm thứ 4 liên tiếp tăng trưởng tín dụng của VIB ở mức 25% và lợi nhuận trước thuế vượt trên 2.000 tỷ. Chúng ta đang có cơ hội rất lớn để xây dựng một ngân hàng dẫn đầu về chất lượng, có quy mô lớn, lợi nhuận cao và tăng trưởng bền vững. Với chất lượng và sự nhiệt huyết của đội ngũ nhân sự VIB, nền tảng sẵn có và đà tăng trưởng được tạo lập, chúng tôi tin rằng các chỉ tiêu kinh doanh năm 2018, cũng như mục tiêu chuyển đổi 5 năm sẽ đạt được.

Thay mặt HĐQT, tôi trân trọng cảm ơn cán bộ nhân viên VIB, BĐH, BKS vì những tâm huyết và tận tụy trong hành trình xây dựng VIB 2.0, các quý vị cổ đông đã luôn tin tưởng và đồng hành cùng chúng tôi. Trân trọng cảm ơn khách hàng, đối tác, các cơ quan báo chí, ngân hàng nhà nước và các cơ quan chức năng đã hỗ trợ chúng tôi và hy vọng sẽ tiếp tục nhận được sự ủng hộ và đồng hành của quý vị trong thời gian tới.

2.0 Báo cáo về kết quả hoạt động kinh doanh 2017 và kế hoạch 2018

2.1 Kết quả hoạt động kinh doanh 2017

Với định hướng cho năm 2017 và giai đoạn phát triển tiếp theo của VIB sẽ bắt đầu quá trình chuyển đổi sang 2.0, hoạt động chuyển đổi đã được triển khai mạnh mẽ và sâu rộng trên phạm vi toàn hệ thống VIB trong năm qua. Một hệ thống các sáng kiến đồng bộ, sáng tạo và hiệu quả đã được triển khai giúp thúc đẩy mạnh mẽ nhận diện thương hiệu trên thị trường thông qua sự ưu việt của các sản phẩm và chất lượng dịch vụ.

Chiến lược chuyển đổi hiệu quả, cùng với sự nhiệt huyết và trách nhiệm của tập thể cán bộ nhân viên, sự đón nhận của các khách hàng dành cho sản phẩm và dịch vụ VIB, Ngân hàng đã có một năm kinh doanh thành công xuất sắc và tiếp tục được các tổ chức trong nước và quốc tế ghi nhận bằng những giải thưởng danh giá.

2.1.1 Kết quả nổi bật

2017 là năm tăng trưởng mạnh mẽ và chất lượng nhất trong 5 năm qua của VIB, với tất cả các khối kinh doanh đều vượt kế hoạch doanh thu và lợi nhuận. Lợi nhuận trước thuế VIB tăng gấp đôi lên 1.405 tỷ VNĐ.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh cơ bản của năm 2017 như sau:

Đơn vị: tỷ đồng, %

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2017	Thực hiện 2016	Tăng/giảm so với 2016 (%)	% kế hoạch 2017
1	Lợi nhuận trước thuế	1.405	702	100%	187%
2	Vốn điều lệ	5.644	5.644	0%	100%
3	Hệ số an toàn vốn (CAR)	13,07%	13,25%	-1%	105%
4	Tổng tài sản	123.159	104.517	18%	103%
5	Tổng dư nợ tín dụng	84.176	65.437	29%	
	Trong đó: dư nợ cho vay	79.864	60.180	33%	101%
6	Tổng huy động (*)	87.357	69.035	27%	
	Trong đó: huy động khách hàng	68.378	59.261	15%	85%
7	Tỷ lệ nợ xấu	2,49%	2,58%	-3%	Đạt
8	Đầu tư tài sản	226	163	39%	66%

(*) Tổng huy động vốn bao gồm huy động tiền gửi khách hàng, phát hành giấy tờ có giá, huy động từ định chế nước ngoài và không bao gồm huy động từ TCTD trong nước.

Về thành tựu phi tài chính, trong năm 2017, VIB tiếp tục dành được những ghi nhận quan trọng của các tổ chức quốc tế uy tín:

- VIB là ngân hàng duy nhất tại Việt Nam nhận được giải thưởng “Ngân hàng hàng đầu Việt Nam về Tài trợ thương mại cho Doanh nghiệp SMEs” do Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) trao. Đây là giải thưởng uy tín nhằm vinh danh các ngân hàng có thành tích nổi bật khi tham gia Chương trình Hỗ trợ thương mại quốc tế (TFP-Trade Finance Program). VIB hiện là một trong 10 ngân hàng Việt Nam được ADB lựa chọn tham gia chương trình TFP từ năm 2009.
- Giải thưởng “Thương vụ M&A tiêu biểu 2017”, hạng mục “Mua lại” tại diễn đàn M&A Việt Nam 2017 do Hội đồng bình chọn của Báo Đầu tư, thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với AVM Việt Nam trao tặng cho thương vụ VIB mua lại Ngân hàng Commonwealth Bank of Australia (CBA) Chi nhánh TP. HCM.
- Trong kỳ đánh giá xếp hạng các ngân hàng tại Việt Nam quý 2.2017, Moody's Investors Service đã nâng triển vọng xếp hạng tiền gửi nội tệ, phát hành tiền gửi nội tệ và ngoại tệ của VIB từ ổn định lên tích cực, đồng thời tiếp tục xếp hạng VIB nằm trong nhóm ngân hàng có chỉ số xếp hạng tín nhiệm cao nhất trong hệ thống Ngân hàng Việt Nam.
- Giải thưởng “Dịch vụ sáng tạo độc đáo 2017” từ Tập đoàn dữ liệu quốc tế IDG cho tính năng chuyển tiền nhanh trên mạng xã hội – MyVIB Social Keyboard và “Thương hiệu ngân hàng sáng tạo nhất Việt Nam 2017” từ Tạp chí Thương hiệu Toàn Cầu (Global Brands Magazine, Vương quốc Anh).
- Giải thưởng “Ngân hàng Việt Nam có dịch vụ khách hàng tốt nhất 2017” từ Tạp chí Global Banking & Finance Review (GBAF).
- VIB ký kết thành công khoản vay dài hạn 5 năm 185 triệu USD với đối tác tài chính IFC.

2.1.2 Sản phẩm, dịch vụ ưu việt, kênh bán hàng sáng tạo

Trong năm 2017, VIB đã tích cực triển khai hàng loạt các chương trình, sản phẩm và dịch vụ có tính năng hấp dẫn, có tính cạnh tranh cao, trong đó hai sản phẩm cho vay mua nhà và cho vay mua ô tô được đánh giá ở nhóm cạnh tranh nhất thị trường, góp phần đưa dư nợ bán lẻ tăng trưởng 83% trong năm 2018 và đưa VIB dẫn đầu mảng cho vay ô tô. Ngân hàng cũng đã chủ động giúp khách hàng khám phá nhu cầu tài chính, hoạch định trong hiện tại và tương lai một cách tốt hơn.

Nhằm đa dạng hóa nguồn thu nhập, VIB đã đầu tư mạnh mẽ vào các sản phẩm thẻ, sản phẩm bancassurance, tài trợ thương mại và ngoại hối. Với sự cải tiến về quy trình sản phẩm, các kênh bán hàng, quy trình quản trị rủi ro, VIB đã tăng trưởng 78% số lượng thẻ tín dụng và tăng 45% doanh số bán bancassurance.

Đối với lĩnh vực sáng tạo (innovation), VIB tiếp tục nỗ lực đẩy mạnh áp dụng công nghệ ngân hàng điện tử sáng tạo với mục tiêu hiện thực hóa tầm nhìn “Trở thành ngân hàng sáng tạo và hướng tới khách hàng nhất tại Việt Nam”. VIB, thông qua các sản phẩm dịch vụ sáng tạo, trong đó nổi trội là ứng dụng ngân hàng di động MyVIB đã được khách hàng tin dùng, đã liên tục cải tiến sản phẩm, dịch vụ đạt chất lượng cao, lấy sự trải nghiệm khách hàng làm trung tâm cho mọi hoạt động sáng tạo.

Khối Khách hàng doanh nghiệp trong năm 2017 đã nỗ lực tăng trưởng doanh thu một cách bền vững, đặc biệt là phát triển cơ sở khách hàng chất lượng bao gồm các doanh nghiệp đầu ngành có thương hiệu và uy tín trong các lĩnh vực sản xuất, thương mại và dịch vụ.

2.1.3 Mô hình vận hành xuất sắc

Trong năm 2017, hoạt động chuyển đổi đã triển khai một số sáng kiến trọng điểm để tiếp tục hoàn thiện mô hình vận hành, trong đó có cấu trúc tổ chức, con người, tự động hóa quy trình, nâng cấp mạng lưới chi nhánh, đầu tư công nghệ và xây dựng các dự án nền tảng.

Đối với con người, HĐQT và BDH Ngân hàng đã và luôn nỗ lực xây dựng VIB trở thành Ngân hàng hàng đầu về môi trường làm việc và gắn kết nhân viên. Theo đó, ngân hàng tiếp tục hoàn thiện và triển khai chính sách đãi ngộ lao động hấp dẫn với chính sách trả lương, thưởng theo mức độ đóng góp vào kết quả kinh doanh, duy trì một môi trường dân chủ và sáng tạo, triển khai các chính sách về đào tạo và lộ trình thăng tiến nghề nghiệp, nâng cao chất lượng hạ tầng và công cụ làm việc của cả hội sở Nam – Bắc cùng hệ thống chi nhánh. Ngân hàng cũng đang thiết kế chương trình thưởng dài hạn bằng cổ phiếu để giúp VIB thu hút và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

VIB tiếp tục hoàn thiện cấu trúc tổ chức theo hướng tinh gọn, tổ chức bộ máy chuyển đổi theo các cấu trúc uyển chuyển ở các khối ban, tăng đáng kể tỷ trọng cán bộ bán hàng trên tổng nhân lực, tổ chức hiệu quả các kênh bán hàng hỗn hợp và kênh bán hàng chuyên biệt.

2.1.4 Quản trị rủi ro hiệu quả và tối ưu

Trong năm 2017, VIB đã thực hiện nhiều biện pháp để tăng cường kiểm soát và nâng cao chất lượng tín dụng, kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng mới phát sinh, hoàn thiện và nâng cao năng lực của hệ thống cảnh báo sớm rủi ro tín dụng, hệ thống nhận diện rủi ro tín dụng. Đồng thời với việc thực hiện các biện pháp quản trị chất lượng tín dụng, VIB cũng đã tập trung xử lý các khoản nợ xấu đã phát sinh trước đó. Kết quả đạt được là tỷ lệ nợ xấu của VIB đã giảm từ 2,58% thời điểm cuối năm 2016 xuống còn 2,49% tại 31.12.2017 (tỷ lệ nợ xấu dưới 2% nếu không tính phần nợ mua về từ VAMC). Song song, VIB tiếp tục tăng cường đầu tư vào hệ thống quản trị rủi ro, trong đó đặc biệt là dự án Basel II và dự án chống rửa tiền (AML).

Việc tiếp tục được tổ chức quốc tế Moody's xếp hạng trong nhóm ngân hàng có chỉ số xếp hạng tín nhiệm cao nhất trong hệ thống Ngân hàng Việt Nam phản ánh năng lực tài chính tốt của VIB. Đây là sự ghi nhận dành cho những nỗ lực của Ngân hàng trong việc quản trị chất lượng bảng tổng kết tài sản, kết hợp hài hòa giữa tăng trưởng và quản trị rủi ro.

2.2 Kế hoạch hoạt động kinh doanh 2018

Với hiệu ứng từ quá trình chuyển đổi sang phiên bản 2.0 đang diễn ra mạnh mẽ và sâu rộng ở tất cả các khối ban, VIB kỳ vọng sẽ tiếp tục duy trì mức tăng trưởng của Ngân hàng ở mức cao hơn thị trường về cả tỷ lệ tăng trưởng lẫn chất lượng tăng trưởng.

Đối với các chỉ tiêu tài chính, dựa trên những dự báo về môi trường hoạt động năm 2018, cùng với tiềm lực tài chính và chiến lược kinh doanh cụ thể của Ngân hàng, HĐQT đề xuất Kế hoạch kinh doanh năm 2018 như sau:

Đơn vị: tỷ đồng, %

STT	Chỉ tiêu		Kế hoạch 2018	Thực hiện 2017	% tăng
1	Lợi nhuận trước thuế		2.005	1.405	43%
2	Tổng dư nợ tín dụng	- Phương án 1	105.220	84.176	25%
		- Phương án 2	95.960	84.176	14%
	<i>Trong đó:</i>				
	Dư nợ cho vay	- Phương án 1	99.830	79.864	25%
		- Phương án 2	91.045	79.864	14%
3	Tổng huy động (*)		105.000	87.357	20%
	Trong đó tiền gửi khách hàng		82.000	68.378	20%
4	Tỷ lệ nợ xấu		< 3,0%	2,49%	
5	Đầu tư tài sản		295	226	31%
6	Tổng tài sản		150.231	123.159	22%

(*) Tổng huy động vốn bao gồm huy động tiền gửi khách hàng, phát hành giấy tờ có giá, huy động từ định chế nước ngoài và không bao gồm huy động từ TCTD trong nước

Phương án 1: Phương án tăng trưởng tín dụng dựa theo khả năng của VIB dự kiến ở mức 25%, với điều kiện là có các phê duyệt bổ sung từ NHNN.

Phương án 2: Phương án dựa trên kế hoạch tăng trưởng tín dụng ở mức 14% so với năm 2017 theo chỉ tiêu được NHNN giao.

2.3 Đề xuất của HĐQT

HĐQT trình ĐHCĐ thông qua báo cáo kết quả kinh doanh năm 2017 và các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh cơ bản cho năm 2018 như trên.

3.0 Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán

3.1 Tình hình kiểm toán và ý kiến của kiểm toán viên độc lập

HĐQT đã phê duyệt lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán cho VIB cho 3 năm 2016, 2017 và 2018.

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 (đã được HĐQT phê duyệt và đã được kiểm toán) được đăng tải đầy đủ trên website của ngân hàng là www.vib.com.vn.

Trích ý kiến của Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

Ý kiến của Kiểm toán viên

...*"Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng và công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và tuân thủ các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất", hết trích dẫn.*

Dưới đây là các số liệu tài chính cơ bản đã được kiểm toán năm 2017:

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2017	Thực hiện 2016	Tăng/giảm so với 2016 (%)	% kế hoạch 2017
1	Lợi nhuận trước thuế	1.405	702	100%	187%
2	Vốn điều lệ	5.644	5.644	0%	100%
3	Hệ số an toàn vốn (CAR)	13,07%	13,25%	-1%	105%
4	Tổng tài sản	123.159	104.517	18%	103%
5	Dư nợ cho vay	79.864	60.180	33%	101%
6	Huy động khách hàng	68.378	59.261	15%	85%
7	Tỷ lệ nợ xấu	2,49%	2,58%	-3%	Đạt
8	Đầu tư tài sản	226	163	39%	66%

3.2 Đề xuất của HĐQT

HĐQT trình ĐHĐCĐ phê duyệt báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán với nội dung như trên.

4.0 Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2017

HĐQT trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2017 như sau:

Đơn vị: triệu đồng

Hạng mục		VIB riêng lẻ	VIB hợp nhất
Lợi nhuận trước thuế		1.404.914	1.405.070
Tổng lợi nhuận sau thuế	a	1.124.208	1.124.279
Trích lập quỹ dự phòng bổ sung VĐL: $b = 5\% \times a$	b	56.210	56.214
Trích lập quỹ dự phòng Tài chính: $c = 10\% \times (a - b)$	c	106.800	106.807
Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi: $d = 4\% \times a$	d	44.968	44.968
Trích lập quỹ đầu tư phát triển	e	700.000	700.000
Lợi nhuận để lại của năm trước	f	260.593	295.860
Lợi nhuận có thể dùng để chia cổ tức: $g = a - b - c - d + f$	g	476.823	512.150
VĐL dự kiến vào thời điểm họp ĐHĐCĐ	h	5.644.425	5.644.425
Đề xuất chia cổ tức bằng tiền	i	5%	5%
Cổ tức bằng tiền (trên số cổ phiếu lưu hành)	j	265.286	265.286
Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối quỹ và chia cổ tức bằng tiền	k	211.536	246.864

5.0 Kế hoạch vốn năm 2018

Vốn điều lệ của VIB tại thời điểm 31.12.2017: 5.644.425.000.000 đồng; Số cổ phiếu đã phát hành hiện tại: 564.442.500 cổ phiếu; Giá trị cổ phiếu quỹ hiện tại: 763.159.426.516 đồng; Số cổ phiếu quỹ hiện tại: 33.868.461 cổ phiếu quỹ; Số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm hiện tại: 530.574.039 cổ phiếu

5.1 Sử dụng cổ phiếu quỹ thưởng cho CBNV

- Số cổ phiếu quỹ được sử dụng để thưởng cho CBNV: 1.975.500 cổ phiếu.
- Giá trị cổ phiếu quỹ theo mệnh giá: 19.755.000.000 đồng.
- Giá trị cổ phiếu quỹ được quy đổi theo giá trị trung bình của cổ phiếu quỹ trên sổ sách (Giá trị sổ sách): 44.514.022.857 đồng.
- Sau khi sử dụng cổ phiếu quỹ thưởng cho CBNV: (i) số cổ phiếu quỹ còn lại là 31.892.961 cổ phiếu quỹ và Giá trị sổ sách của số cổ phiếu quỹ này là 718.645.403.659 đồng; (ii) Số cổ phiếu lưu hành của VIB là 532.549.539 cổ phiếu; (iii) Vốn điều lệ và tổng số cổ phiếu của VIB không thay đổi so với thời điểm 31.12.2017.
- Nguồn thực hiện: sử dụng thặng dư vốn cổ phần để thưởng cổ phiếu quỹ cho CBNV.
- Hạn chế giao dịch: cổ phiếu quỹ thưởng cho CBNV không bị hạn chế giao dịch.

Đề xuất ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định:

- Thời gian thực hiện: trong năm 2018. HĐQT được thay đổi thời gian thực hiện nếu cần thiết.
- Tiêu chuẩn và danh sách CBNV được thưởng cổ phiếu quỹ theo đề xuất của Tổng Giám đốc.
- Các nội dung khác có liên quan và thực hiện các thủ tục cần thiết với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để thực hiện việc sử dụng cổ phiếu quỹ thưởng cho CBNV

5.2 Phương án Tăng vốn Điều lệ và xử lý cổ phiếu quỹ còn lại (sau khi sử dụng cổ phiếu quỹ thưởng cho CBNV) năm 2018:

Hạng mục	Nội dung
Mức vốn Điều lệ:	Tăng vốn điều lệ lên mức tối đa là VNĐ 8.100 tỉ đồng. Số vốn điều lệ tăng thêm tối đa là 2.455,575 tỉ đồng, tăng 245.557.500 cổ phần phổ thông, tỷ lệ tăng 43,5%.
Các phương thức tăng vốn:	Đợt 1: <ul style="list-style-type: none"> Chào bán và phát hành riêng lẻ cổ phiếu mới cho các nhà đầu tư đến tối đa 10% vốn điều lệ. Đợt 2: <ul style="list-style-type: none"> Chia cổ phiếu thưởng từ nguồn quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, quỹ đầu tư phát triển, lợi nhuận để lại và thặng dư vốn cổ phần.
Xử lý cổ phiếu quỹ:	<ul style="list-style-type: none"> Chào bán một phần hoặc toàn bộ cổ phiếu quỹ còn lại (sau khi sử dụng cổ phiếu quỹ thưởng cho CBNV) cho các nhà đầu tư; và/ hoặc Chia một phần hoặc toàn bộ số cổ phiếu quỹ còn lại (sau khi sử dụng cổ phiếu quỹ thưởng cho CBNV) cho cổ đông của Ngân hàng.
Thời điểm tăng vốn và/hoặc xử lý cổ phiếu quỹ:	Đến 31.12.2018, trường hợp chậm nhất không muộn hơn quý 1 năm 2019 nhưng phải đảm bảo trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày ĐHĐCĐ phê duyệt kế hoạch này.
Giá chào bán cổ phiếu phát hành riêng lẻ và bán cổ phiếu quỹ	Giá chào bán cổ phiếu phát hành riêng lẻ và chào bán cổ phiếu quỹ không thấp hơn giá VIB đã mua cổ phiếu quỹ trong năm 2017 và tuân thủ quy định của Luật doanh nghiệp; Luật Chứng khoán về biên độ giá (nếu có) và/hoặc giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt (nếu có).
Nguồn tăng vốn điều lệ:	Các nguồn sau đây có số dư tại ngày 31.12.2017 có thể được sử dụng một phần hoặc toàn bộ cho mục đích tăng vốn điều lệ: Thặng dư vốn cổ phần: 1.158.533 triệu đồng Quỹ Đầu tư phát triển: 700.099 triệu đồng Quỹ Dự phòng bổ sung vốn điều lệ: 884.470 triệu đồng Lợi nhuận lũy kế sau khi phân phối (tại mục 4.0): 211.536 triệu đồng
Uỷ quyền	Đề xuất ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT quyết định: <ul style="list-style-type: none"> Mức vốn điều lệ cụ thể sẽ tăng, số lượng cổ phần cụ thể sẽ phát hành, các đợt tăng vốn căn cứ vào nhu cầu sử dụng vốn thực tế của VIB, tình hình thực tế của thị trường vốn và kết quả đàm phán với nhà đầu tư, đảm bảo mức tối đa không quá tổng số cổ phần phát hành thêm đã được ĐHĐCĐ phê duyệt. Lựa chọn một, một số hay toàn bộ phương thức tăng vốn nêu trên để thực hiện và lượng vốn tăng thêm của mỗi phương thức, tổng lượng vốn tăng thêm của các phương thức trong phạm vi tổng số cổ phần phát hành thêm đã được ĐHĐCĐ phê duyệt. Lựa chọn nhà đầu tư (pháp nhân và/hoặc cá nhân) đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện phù hợp quy định của pháp luật hiện hành Việt Nam; Thương lượng và quyết định giá bán cổ phiếu phát hành mới và cổ phiếu quỹ cho các nhà đầu

Hạng mục	Nội dung
	<p>tư.</p> <ul style="list-style-type: none"> Thời điểm cụ thể để thực hiện mỗi phương thức tăng vốn nêu trên (trong năm 2018, trường hợp chậm nhất không muộn hơn quý 1 năm 2019 nhưng phải đảm bảo trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày ĐHĐCĐ phê duyệt kế hoạch này). Lập và trình hồ sơ xin chấp thuận phương án tăng vốn tới Ngân hàng Nhà nước, hồ sơ báo cáo phát hành chứng khoán tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Đồng thời chủ động điều chỉnh nội dung phương án tăng vốn, hồ sơ phát hành chứng khoán, phương án bán và xử lý cổ phiếu quỹ và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu/hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban chứng khoán Nhà nước và/hoặc theo quy định của pháp luật. Quyết định các nội dung có liên quan khác và thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai phương án tăng vốn đã được ĐHĐCĐ phê duyệt. Sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ VIB sau khi hoàn tất phương án tăng vốn. Chỉ đạo Người đại diện theo pháp luật của VIB thực hiện các thủ tục sửa đổi Giấy phép hoạt động, đăng ký kinh doanh với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sau khi hoàn tất phương án tăng vốn.
Cơ sở đề xuất:	<ul style="list-style-type: none"> VIB đang trong giai đoạn tăng trưởng tốt, cần vốn để đầu tư vào hệ thống công nghệ, mạng lưới, cấp tín dụng, đáp ứng các tỷ lệ an toàn vốn trong hoạt động kinh doanh ngân hàng theo quy định của pháp luật. Do chất lượng hoạt động kinh doanh và đà tăng trưởng của VIB đang tốt nên giá trị vốn hóa kỳ vọng ngày càng gia tăng.

5.3. Phương án sử dụng vốn tăng thêm

Đơn vị: triệu VNĐ

Nội dung	Vốn điều lệ tăng lên
<p>Tăng cường cấp tín dụng:</p> <p>Cấp tín dụng cho các khách hàng doanh nghiệp và cá nhân có tình hình tài chính ổn định, tiềm năng phát triển, ưu tiên khách hàng thuộc lĩnh vực ưu tiên của CP</p>	1.455.575
<p>Đầu tư tài sản thanh khoản:</p> <p>Đầu tư vào các chứng khoán là trái phiếu chính phủ có tính thanh khoản cao là một phần trong cơ cấu bảng cân đối tài sản</p>	600.000
<p>Đầu tư cơ sở vật chất, công nghệ, sản phẩm, năng lực quản trị rủi ro:</p> <p>Tập trung vốn để phục vụ tốt hơn các phân khúc khách hàng trọng tâm nhằm tăng doanh thu và nâng cao hiệu quả hoạt động. Nâng cao khung năng lực quản trị rủi ro, đáp ứng các nhu cầu về quản lý vốn an toàn theo các quy định hiện hành của Ngân hàng Nhà nước cũng như tiến tới áp dụng chuẩn mực Basel II</p>	200.000

Nội dung	Vốn điều lệ tăng lên
<i>Đầu tư nâng cấp mở rộng mạng lưới hoạt động:</i>	200.000
Đầu tư nâng cấp mạng lưới chi nhánh với mục đích nâng cao năng lực cạnh tranh của VIB và mở rộng sự hiện diện của VIB tại các tỉnh thành trên toàn quốc.	
Tổng	2.455.575

5.4. Khả năng quản trị, điều hành và kiểm soát sau tăng vốn

Mức vốn điều lệ tăng thêm trong năm tài chính 2018 đặt ra yêu cầu công tác quản trị, điều hành và kiểm soát của HĐQT, BĐH, BKS phải phù hợp quy mô vốn điều lệ mới. Với năng lực hiện tại và sự tăng cường các nguồn lực trong năm 2018, VIB có đủ khả năng quản trị, điều hành và kiểm soát đối với quy mô vốn điều lệ mới. Cụ thể như sau:

- Số lượng thành viên HĐQT luôn đáp ứng được yêu cầu quản trị của VIB, các thành viên HĐQT có chuyên môn nghiệp vụ, kinh nghiệm và năng lực lãnh đạo.
- BKS VIB gồm 03 thành viên, trong đó có 02 thành viên chuyên trách. Nhân sự BKS có nhiều kinh nghiệm trong nước và quốc tế trong lĩnh vực tài chính và kiểm toán.
- BĐH VIB có đầy đủ các thành viên và là những người có năng lực, trình độ, có nhiều năm kinh nghiệm và thành công trong ngành tài chính ngân hàng ở Việt Nam và quốc tế. VIB đã bổ nhiệm thêm các Giám đốc Khối/Ban có nhiều kinh nghiệm và trình độ phù hợp với yêu cầu phát triển của VIB trong điều kiện vừa hội nhập kinh tế, tăng trưởng doanh thu, vừa tăng cường quản trị rủi ro hiện nay.
- Cơ chế quản trị công ty được vận hành minh bạch, hiệu quả, mối quan hệ tương tác giữa HĐQT và BĐH trong hoạt động kinh doanh, hoạt động quản trị rủi ro được duy trì thường xuyên. Hoạt động hiệu quả của các Ủy ban thuộc HĐQT và BĐH như Ủy ban Nhân sự, Ủy ban Rủi ro, Hội đồng Xử lý rủi ro, Ủy ban tín dụng, Ủy ban Quản lý tài sản nợ-có (ALCO) cũng đã và đang góp phần quan trọng vào sự vận hành tốt của cơ chế quản trị công ty tại VIB.
- Đội ngũ nhân viên VIB là những người có năng lực, sáng tạo và nhiệt huyết làm việc. Tính đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2017, tổng số nhân viên tại VIB là 5.005 người với trình độ và tính chuyên nghiệp ngày càng cao, trong đó có nhiều nhân sự quản lý cấp cao và nhân sự chuyên môn nghiệp vụ đến từ các định chế tài chính uy tín của quốc tế và Việt Nam. Văn hóa lấy khách hàng làm trung tâm, đề cao hiệu quả làm việc và đề cao các giá trị cốt lõi của VIB.
- VIB luôn chú trọng tới đầu tư vào hệ thống công nghệ thông tin hiện đại, hiệu quả cao. Trong năm 2017, nhiều dự án công nghệ ngân hàng mang tính đột phá và có vai trò tiên phong đã được triển khai thành công tại VIB.

Với cấu trúc quản trị, kiểm soát, điều hành, đội ngũ nhân sự và các nền tảng hệ thống hiện nay, khi được bổ sung thêm vốn điều lệ, VIB hoàn toàn đủ điều kiện để tăng quy mô hoạt động ngân hàng, quản lý một cách hữu hiệu rủi ro mà vẫn đạt hiệu quả, đảm bảo sự phát triển bền vững và ổn định.

5.5 Hiệu quả kinh doanh trên cơ sở mức vốn điều lệ mới

Với phương án sử dụng vốn nêu trên, VIB dự kiến một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh chính trong năm 2018 như sau. VIB sẽ chủ động để quản trị và đạt được các chỉ tiêu này theo phương án tăng vốn điều lệ được lựa chọn.

Đơn vị: tỷ VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2017	% tăng
1	Tổng tài sản	150.231	123.159	22%
2a	Dư nợ tín dụng - Phương án 1	105.220	84.176	25%
2b	- Phương án 2	95.960	84.176	14%
3	Huy động tiền gửi khách hàng	82.000	68.378	20%
4	Tiền gửi và vay các TCTD (bao gồm cả định chế tài chính nước ngoài)	34.700	33.696	3%
5	Hệ số CAR	13,00%	13,07%	-0%
6	Tỷ lệ huy động ngắn hạn cho vay trung dài hạn	< 40,0%	40,8%	
7	Tỷ lệ cho vay trên huy động LDR	< 80,0%	74,8%	
8	Tỷ lệ nợ xấu	< 3,0%	2,49%	
9	Lợi nhuận trước thuế	2.005	1.405	43%
10	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn bình quân (ROE)	17,0%	12,8%	33%
11	Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản BQ (ROA)	1.2%	1.0%	20%

Phương án 1: Phương án tăng trưởng tín dụng dựa theo khả năng của VIB dự kiến ở mức 25%, với điều kiện là có các phê duyệt bổ sung từ NHNN.

Phương án 2: Phương án dựa trên kế hoạch tăng trưởng tín dụng ở mức 14% so với năm 2017 theo chỉ tiêu được NHNN giao.

6.0 Kế hoạch niêm yết

Đề xuất niêm yết cổ phiếu VIB trên Sàn giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh trong năm 2018 hoặc 2019;

Đề xuất ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT:

- Lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện niêm yết.
- Quyết định nội dung tài liệu trong bộ hồ sơ xin chấp thuận niêm yết cổ phần;
- Quyết định mọi vấn đề khác liên quan và thực hiện các thủ tục, công việc cần thiết để hoàn thành kế hoạch niêm yết cổ phần VIB.

7.0 Đề xuất miễn nhiệm TV HĐQT và bầu bổ sung/ thay thế TV HĐQT

Hội đồng Quản trị trình ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm hai Thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT) và bầu bổ sung/thay thế hai Thành viên HĐQT Nhiệm kỳ VII (2016-2019) như sau

7.1 Miễn nhiệm thành viên HĐQT

- Ngày 26.12.2017, VIB đã nhận được đơn từ chức của hai (02) thành viên HĐQT (Ông Coenraad Johannes Jonker và Ông Michael John Venter) là đại diện của Cổ đông chiến lược Commonwealth Bank of Australia (CBA).
- Ngày 04.01.2018, HĐQT ban hành Nghị quyết số 070.17.1 chấp thuận đơn từ chức của hai (02) thành viên HĐQT: Ông Coenraad Johannes Jonker và Ông Michael John Venter.

Tuy nhiên, sau đó, ông Coenraad Johannes Jonker lại có Đơn xin rút lại đơn từ nhiệm ngày 26.12.2017 để tiếp tục làm thành viên HĐQT; đồng thời CBA cũng có văn bản đề nghị VIB chấp thuận việc ông Coenraad Johannes Jonker tiếp tục làm thành viên HĐQT VIB. Ngày 13/3/2018, HĐQT ban hành Nghị quyết số 015.18.1 chấp thuận việc xin rút lại đơn từ nhiệm để ông Jonker tiếp tục làm thành viên VIB.

- HĐQT đề xuất ĐHĐCĐ: thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Michael John Venter.

7.2 Bầu bổ sung/thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ VII (2016-2019)

- HĐQT nhiệm kỳ VII (2016-2019) có tám (08) thành viên, gồm hai (02) thành viên độc lập. Sau khi có thành viên từ nhiệm thì VIB cần bầu bổ sung/thay thế thành viên mới.
- Ngày 25.01.2018, HĐQT đã gửi Thông báo số 4.0129.18 tới tất cả các Cổ đông của VIB để thực hiện quyền ứng cử, để cử nhân sự để bầu bổ sung/thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ VII.
- Tính đến 12h ngày 09.02.2018, HĐQT đã nhận được một (01) văn bản của cổ đông CBA để cử hai (02) nhân sự để bầu thành viên HĐQT cùng bộ hồ sơ hợp lệ của hai (02) ứng viên.
- Ngày 22.02.2018, HĐQT đã ra Nghị quyết số 010.18.1 về việc thẩm định và phê duyệt Danh sách ứng viên được đề cử, ứng cử để bầu làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ VII (2016-2019) gồm ông Michael John Murphy và ông Trevor David Legg.
- HĐQT đã có Tờ trình số 4.0231.18 ngày 22.2.2018 đề nghị Thống đốc Ngân hàng Nhà nước xem xét phê duyệt Danh sách ứng viên được đề cử, ứng cử để bầu làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ VII (2016-2019).
- Tuy nhiên, sau đó, cổ đông CBA có văn bản xin rút để cử ông Trevor David Legg là ứng viên được đề cử, ứng cử để bầu làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ VII (2016-2019).
- HĐQT đề xuất ĐHĐCĐ: thông qua việc bầu bổ sung/thay thế một (01) thành viên HĐQT nhiệm kỳ VII (2016-2019) và ứng viên là ông Michael John Murphy (nếu được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận).

(Thông tin chi tiết về ứng viên để bầu thay thế thành viên HĐQT đính kèm theo tài liệu họp ĐHĐCĐ).



8.0 Báo cáo thù lao của các thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát

8.1 Báo cáo việc thực hiện chi thù lao năm 2017 cho các Thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát

Căn cứ theo Nghị quyết số 3.1099.17 của Đại hội đồng Cổ đông VIB tại Phiên họp Thường niên năm 2017, Đại hội đồng Cổ đông đã phê duyệt tổng mức thù lao sẽ chi trả cho các Thành viên HĐQT và Thành viên BKS (không bao gồm các thành viên là đại diện của CBA) năm 2017 tối đa 2% lợi nhuận trước thuế năm 2017.

Kế hoạch đầu năm 2017 lợi nhuận trước thuế của VIB đặt ra là 751 tỷ, tuy nhiên lợi nhuận trước thuế kết thúc năm tài chính 2017 VIB đạt 1.405 tỷ. Do đó, mức ngân sách thù lao tối đa được sử dụng là 28,1 tỷ đồng.

Trên thực tế, chi phí trả cho thù lao HĐQT và BKS năm 2017 là 9.957.225.000 đồng (không bao gồm thù lao của các Thành viên HĐQT và BKS là đại diện của CBA sẽ do CBA chi trả). Danh sách cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Chi trả cho khoảng thời gian	Ghi chú
Hội đồng Quản trị (HĐQT)				
1	Đặng Khắc Vỹ	Chủ tịch HĐQT	01.01.2017-31.12.2017	
2	Đặng Văn Sơn	Phó Chủ tịch HĐQT	01.01.2017-31.12.2017	
3	Đỗ Xuân Hoàng	Thành viên HĐQT	01.01.2017-31.12.2017	
4	Hàn Ngọc Vũ	Thành viên HĐQT		Chi trả lương CEO
5	Micheal John Venter	Thành viên HĐQT	01.01.2017-31.12.2017	Do CBA chi trả
6	Coenraad Johannes Jonker	Thành viên HĐQT	01.01.2017-31.12.2017	Do CBA chi trả
7	Ian Park	TV HĐQT độc lập	01.01.2017-31.12.2017	
8	Trần Tuấn Phong	TV HĐQT độc lập	01.01.2017-31.12.2017	
Ban Kiểm soát (BKS)				
1	Trịnh Thanh Bình	Trưởng BKS	01.01.2017-31.12.2017	
2	Nguyễn Lương Thị Bích Thủy	Thành viên BKS	01.01.2017-31.12.2017	
3	Anthony Michael Green Hill	Thành viên BKS	01.01.2017-31.12.2017	Do CBA chi trả

8.2 Nội dung Hội đồng Quản trị đề nghị Đại hội Cổ đông phê duyệt

- Thông qua mức thù lao chi trả cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2017 là 9.957.225.000 đồng.
- Phê duyệt tổng mức thù lao sẽ chi trả cho các Thành viên HĐQT và thù lao, lương của BKS năm 2018:
 - Dự kiến năm 2018 số thành viên thuộc cơ cấu của HĐQT sẽ bao gồm 06 Thành viên thông thường và 02 thành viên độc lập, trong đó có 3 thành viên là người nước ngoài. Ban Kiểm soát

cũng sẽ được duy trì gồm 03 người, trong đó có 02 Thành viên chuyên trách, 01 Thành viên không chuyên trách là người nước ngoài.

- Hội đồng Quản trị đề xuất Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt tổng mức thù lao năm 2018 sẽ chi trả cho các Thành viên HĐQT và thù lao, lương của Thành viên BKS (không bao gồm các thành viên là đại diện của CBA) tối đa 1.5% Lợi nhuận trước thuế năm 2018 của VIB. Thù lao của các thành viên HĐQT và BKS là đại diện của CBA sẽ do CBA chi trả.
- Ủy quyền cho HĐQT quyết định việc phân bổ quỹ thù lao cho HĐQT và mức thù lao cho mỗi Thành viên HĐQT; quỹ thù lao/ lương cho BKS và mức thù lao/lương cho mỗi thành viên BKS căn cứ trên nội dung phân công công việc do Thành viên phụ trách và hiệu quả làm việc trong năm 2018.

9.0 Báo cáo công khai danh sách người vay và báo cáo công khai các lợi ích liên quan

9.1 Báo cáo công khai danh sách người vay.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 127 Luật Các tổ chức tín dụng 2010 được sửa đổi năm 2017 (Luật TCTD) VIB báo cáo công khai với ĐHĐCĐ về việc cho vay các đối tượng hạn chế cấp tín dụng như sau:

- Đối tượng: CBNV làm công tác thẩm định, xét duyệt cấp tín dụng của VIB.
- Tổng số CBNV vay vốn: 60 người.
- Tổng số món vay: 60 món.
- Tổng hạn mức cấp tín dụng: 48.828.800.000 đồng.
- Tổng dư nợ thực tế tại ngày 28.2.2018: 39.641.874.015 đồng.

9.2 Báo cáo công khai các lợi ích liên quan.

Theo quy định tại Điều 39 Luật Các tổ chức tín dụng 2010 về trách nhiệm công khai các lợi ích liên quan, VIB báo cáo công khai với ĐHĐCĐ về thông tin này tại Đại hội như sau:

- Đối với thành viên HĐQT: có 13 doanh nghiệp/tổ chức kinh tế liên quan tới 05 Thành viên HĐQT.
- Đối với thành viên BKS: có 05 doanh nghiệp/tổ chức kinh tế liên quan tới 01 Thành viên BKS.
- Đối với thành viên BĐH: có 11 doanh nghiệp/tổ chức kinh tế liên quan tới 05 Thành viên BĐH.

10.0 HĐQT trình ĐHĐCĐ về một số hoạt động khác của VIB và đề xuất ủy quyền

HĐQT trình ĐHĐCĐ VIB (ĐHĐCĐ) thông qua một số nội dung sau và ủy quyền cho HĐQT VIB giữa hai Phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 và 2019 như sau:

- 10.1. Thông qua việc sửa đổi Giấy phép hoạt động của VIB ghi nhận thay đổi Trụ sở chính của VIB với địa chỉ mới tại Tầng 1 (tầng trệt) và tầng 2 tòa nhà Sailing Tower số 111A Paster, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh; Ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo Người đại diện theo pháp luật thực hiện thủ tục xin cấp phép tại Ngân hàng Nhà nước và thay đổi đăng ký kinh doanh tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- 10.2. Thông qua chủ trương bán nợ của VIB cho người mua trong nước, nước ngoài theo cơ chế thị trường để thu hồi một phần giá trị khoản nợ xấu và/hoặc đáp ứng yêu cầu kinh doanh của VIB; Ủy quyền cho HĐQT chủ động quyết định hoặc giao/ủy quyền lại cho Tổng Giám đốc quyết định: (i) Xác định danh mục và quyết định giá trị các khoản nợ sẽ bán, (ii) Tìm kiếm người mua, đàm phán và quyết định giá bán, (iii) Trình các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt việc bán nợ của VIB (nếu cần thiết), (iv) Thông qua nội dung hợp đồng, giao dịch bán nợ, (v) Quyết định thời điểm bán nợ.
- 10.3. ĐHĐCĐ, với sự đồng ý của các cổ đông nắm giữ trên 65% số phiếu có quyền biểu quyết trong tổng số các cổ đông tham dự hợp lệ, ủy quyền cho HĐQT được chủ động xem xét và ra quyết định phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ VIB đối với một số hoạt động đầu tư tài chính, mua bán tài sản, giao kết hợp đồng thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ (bao gồm quyết định phương án đầu tư/giao kết hợp đồng, số tiền đầu tư/giao kết hợp đồng, việc khai thác sử dụng tài sản, việc mua bán/thoái vốn/tài sản, thời điểm mua bán/thoái vốn/tài sản, giá mua bán/thoái vốn/tài sản) và báo cáo kết quả thực hiện ra ĐHĐCĐ thường niên năm 2019, cụ thể như sau:
 - Thành lập, thoái vốn, giải thể công ty con với giá trị lên đến 30% Vốn Chủ sở hữu của VIB nhưng trong mọi trường hợp không vượt quá 50% Vốn Điều lệ của VIB ghi trong Báo cáo tài chính được kiểm toán gần nhất.
 - Đầu tư góp vốn, mua cổ phần tại các doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác với giá trị đến 30% Vốn Chủ sở hữu của VIB nhưng trong mọi trường hợp không vượt quá 50% Vốn Điều lệ của VIB ghi trong Báo cáo tài chính được kiểm toán gần nhất.
 - Đầu tư, mua, bán tài sản của VIB với giá trị đến 30% Vốn Chủ sở hữu của VIB nhưng trong mọi trường hợp không vượt quá 50% Vốn Điều lệ của VIB ghi trong Báo cáo tài chính được kiểm toán gần nhất (các hoạt động kinh doanh thông thường của ngân hàng không thuộc phạm vi điều chỉnh bởi quy định này), trừ các giao dịch đã được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT nêu tại các khoản 10.2 nêu trên.
 - Thông qua các hợp đồng của VIB với công ty con, công ty liên kết của VIB với giá trị đến 30% Vốn Chủ sở hữu của VIB nhưng trong mọi trường hợp không vượt quá 50% Vốn Điều lệ của VIB ghi trong Báo cáo tài chính được kiểm toán gần nhất.

HĐQT có trách nhiệm báo cáo ra Phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 kết quả thực hiện các nội dung được ủy quyền nêu trên.

11.0 Báo cáo của BKS

11.1. Báo cáo đánh giá của BKS về hoạt động và thực hiện kế hoạch của VIB năm 2017

Trong năm 2017, với sự nỗ lực của HĐQT, BKS, BDH và toàn thể cán bộ nhân viên, VIB đã đạt được nhiều kết quả tích cực về hoạt động.

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng, %

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2017	Thực hiện 2016	% tăng/giảm so với 2016	% Kế hoạch 2017
1	Lợi nhuận trước thuế	1.405	702	100%	187%
2	Vốn điều lệ	5.644	5.644	0%	100%
3	Hệ số an toàn vốn (CAR)	13,07%	13,3%	-1,7%	Đạt
4	Tổng tài sản	123.159	104.517	18%	103%
5	Dư nợ cho vay	79.864	60.180	33%	101%
6	Huy động tiền gửi khách hàng	68.378	59.261	15%	86%
7	Tỷ lệ nợ xấu	2,49%	2,58%	-3,5%	Đạt
8	Đầu tư tài sản	226	163	39%	66%

Số liệu chi tiết: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán

Năm 2017 là một năm đánh dấu sự thành công của VIB với hầu hết các chỉ tiêu đều vượt so với năm 2016 và vượt kế hoạch đề ra trong năm 2017: tỷ lệ lợi nhuận trước thuế tăng 100% so với năm 2016 và đạt 187% kế hoạch; Tổng tài sản tăng 18% so với năm 2016 và đạt 103% kế hoạch; Dư nợ tín dụng không gồm trái phiếu tăng 33% so với năm 2016 đạt 101% kế hoạch; trích lập dự phòng giảm 42% so với năm 2016.

Thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán

BKS đã thẩm định Báo cáo tài chính của Ngân hàng năm 2017, bao gồm báo cáo đã được kiểm toán độc lập theo tiêu chuẩn kế toán Việt Nam. Chế độ thông tin báo cáo, chính sách hạch toán kế toán, việc lập các báo cáo tài chính của ngân hàng được thực hiện theo đúng các chuẩn mực kế toán và quy định của NHNN và pháp luật Việt Nam.

Đánh giá các rủi ro trọng yếu

- Tín dụng: Rủi ro tín dụng đã được quản lý chủ động thông qua sự dịch chuyển mạnh mẽ vào các sản phẩm tín dụng bán lẻ. Danh mục tín dụng đã được cải thiện tích cực theo hướng phân tán và giảm thiểu rủi ro trong hoạt động tín dụng bán lẻ, kiểm soát có chọn lọc rủi ro đối với tín dụng doanh nghiệp.
- Thị trường và thanh khoản: Quan điểm thận trọng và luôn duy trì khả năng thanh khoản tốt. Mức an toàn vốn ở mức 13,07%. Các chỉ số rủi ro lãi suất, thanh khoản luôn tuân thủ tuyệt đối quy định của Ngân hàng Nhà nước.
- Hoạt động: Đã tái cấu trúc bộ máy theo hướng tinh giảm các bộ phận hỗ trợ, tăng cường cho bộ phận kinh doanh trực tiếp, tăng cường tự động hóa các khâu công việc, tăng cường công tác kiểm

soát nội bộ. Trong năm 2017, VIB tiếp tục chú trọng công tác đấu tranh, phòng chống gian lận và tham nhũng, xử lý kiên quyết các vụ việc tiêu cực phát sinh, thúc đẩy văn hóa liêm chính và tuân thủ trên toàn hệ thống VIB.

- Chiến lược: HĐQT và BĐH với các thành viên am hiểu thực tiễn kinh doanh trong nước cũng như các thành viên có kinh nghiệm quản trị nước ngoài đã có các quyết định phù hợp thúc đẩy kinh doanh và quản trị rủi ro. VIB đã trung thành và nhất quán với chiến lược đưa ra theo các chuẩn mực và thực tiễn quốc tế tốt nhất.

11.2 Báo cáo hoạt động của BKS trong năm 2017

Công tác kiểm soát và kiểm toán nội bộ

- BKS trực tiếp chỉ đạo hoạt động của Kiểm toán nội bộ, rà soát đánh giá các tồn tại của hệ thống kiểm soát nội bộ và có ý kiến đề xuất kịp thời.
- Kiểm toán các Khối, Ban Hội sở: Tập trung vào đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ, quy trình, chính sách. Ngoài việc đánh giá đề xuất cải thiện củng cố hệ thống kiểm soát nội bộ còn tư vấn hỗ trợ các đơn vị được kiểm toán, tăng cường chất lượng quản trị rủi ro và đảm bảo an toàn trong hoạt động kinh doanh.
- Kiểm toán các Đơn vị kinh doanh trên toàn hệ thống: Kiểm tra toàn diện các hoạt động tại chi nhánh từ tín dụng đến hoạt động ngân quỹ,... đặc biệt chú trọng vào kiểm toán hoạt động tín dụng. Nhiều sai phạm đã được KTNB phát hiện và báo cáo kịp thời.
- Thực hiện tốt theo dõi chỉnh sửa các báo cáo Thanh tra NHNN.

Công tác phòng chống gian lận, tham nhũng

- Năm 2017, tiếp tục triển khai đồng bộ nhiều giải pháp trong phòng chống gian lận, tham nhũng, tăng cường giám sát, kiểm soát các hoạt động của Ngân hàng như xây dựng và hoàn thiện khung quản trị rủi ro gian lận; xây dựng các chỉ số kiểm soát nhận diện rủi ro gian lận sớm;
- Tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức cho cán bộ trong phòng, chống gian lận. Phối hợp với các cơ quan chức năng nhằm chia sẻ các biện pháp phòng chống tham nhũng hiệu quả, tăng cường công tác phòng chống gian lận và tham nhũng tại VIB.

11.3 Phương hướng hoạt động của BKS trong năm 2018

- Giám sát kết quả hoạt động tài chính, đảm bảo sự minh bạch và chính xác các số liệu hoạt động tài chính.
- Hệ thống kiểm soát nội bộ được duy trì và cải thiện trong khuôn khổ khung quản trị rủi ro và hoạt động hiệu quả.
- Hiệu lực và hiệu quả của ba tầng phòng thủ trong công tác quản trị rủi ro của ngân hàng.
- Tăng cường vai trò tư vấn của kiểm toán nội bộ đối với tầng bảo vệ thứ nhất thứ hai và giám sát, kiểm toán trên cơ sở rủi ro.
- Thúc đẩy văn hóa tuân thủ và chống gian lận tham, tham nhũng.